TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HS-ST

Ngày: 04/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Lưu Duy Mạnh

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Phan Thanh Hoàng.
2. Bà Huỳnh Thị Mỹ Hà.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Cà Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa*: Ông Phan Minh Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét sử số: 35/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Trọng N (Tên gọi khác: Tý), sinh ngày 04/5/2002 tại Tiền Giang.

Căn cước công dân số: 082202002531 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 11/10/2022.

Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn N, sinh năm xxxx và bà Võ Thị Ngọc M, sinh năm xxxx; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: 01. Vào ngày 22/7/2022, bị cáo Bùi Trọng N bị Công an xã Tân Tây, huyện Gò Công Đông xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm ngàn đồng)* về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* (Bị cáo đã đóng phạt xong ngày 04/8/2022); bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/4/2023 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Nguyễn Chí T, sinh năm xxxx (Có mặt).

Nơi cư trú: ấp L, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Bùi Văn N2, sinh năm xxxx (Có mặt).

Nơi cư trú: ấp L, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

+ Trần Hoàng L, sinh năm xxxx (Vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp L, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Người làm chứng:* Trịnh Quốc T, sinh năm xxxx (Có mặt).

Nơi cư trú: ấp L, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 04/12/2022, anh Nguyễn Chí T (sinh năm 1981, ngụ ấp 5, xã Tân Tây, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang) đang nhậu tại nhà cùng với anh Trịnh Quốc T (sinh năm 1980, ngụ ấp 5, xã Tân Tây, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang) và anh Bùi Văn N2 (sinh năm 1973, ngụ ấp 5, xã Tân Tây, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang). Sau đó, anh N2 điện thoại cho con là bị cáo Bùi Trọng N (Tý) đến nhà của anh T để chở về nhà. Khi đến nhà anh T thìN gặp Nguyễn Tấn Lộc, (sinh năm 2004, ngụ ấp 5, xã Tân Tây, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; là con anh T) và xảy ra cự cãi với nhau, Lộc dùng hai con dao chémN trúng vào cánh tay trái chảy máu và bầm tím ở phía sau lưng. Sau khi đưa ông N2 về nhà,N lấy một con dao tự chế dài khoảng 1,2 mét (loại con dao phay có hàn cán bằng ống sắt tròn) và đi cùng với Trần Hoàng L (Mada) (sinh năm 1998, ngụ ấp 6 xã Tân Tây, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang) đến nhà anh T để kiếm Lộc nhưng không gặp. Lúc này,N thấy anh T đang ngồi võng trước nhà vàN đi xuống nhà dưới của nhà anh T để tìm Lộc nhưng không thấy nênN lấy 02 (hai) con dao mà Lộc dùng để chémN cầm đi lên ngay chỗ anh T đang ngồi, kế đóN dùng dao tự chế đã mang theo chém anh T trúng vào lưng trái và cánh tay trái gây thương tích. Tại thời điểmN gây thương tích cho anh T, L chỉ đứng quan sát. Sau khi chém xong, L chởN về nhà của anh L vàN ném 03 con dao (01 con dao tự chế củaN đem theo và 02 con dao lấy tại nhà của anh T) ở bên hông nhà của L. Sau đó,N đi mua thuốc rửa vết thương và quay trở lại nhà L chỗ ném các con dao nhưngN không tìm thấy.

Ngày 14/3/2023 bị hại là anh Nguyễn Chí T có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Bùi Trọng N.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 97/CN ngày 06/12/2022 của Bệnh viện đa khoa Gò Công xác định thương tích nạn nhân Nguyễn Chí T như sau: Bệnh tỉnh, tiếp xúc tốt, sinh hiệu ổn, giảm đau nơi chấn thương, vết thương khô.

Ngày 08/02/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gò Công Đông ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra cho anh Nguyễn Chí T.

Ngày 14/02/2023, T tâm pháp y tỉnh Tiền Giang có kết luận giám định số 39/2023/TgT kết luận như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương lưng trái;

- Sẹo vết thương 1/3 giữa sau cánh tay trái

2. Kết luận:

Căn cứ thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định nạn nhân Nguyễn Chí T là: 02 **%** (Hai phần trăm) theo phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác:

- Xác định vật gây thương tích: Thương tích Nguyễn Chí T do vật sắc gây nên.

- Phân tích tỷ lệ phần trăm từng vết thương:

+ Sẹo vết thương lưng trái. Tỷ lệ 01 % (Một phần trăm).

+ Sẹo vết thương 1/3 giữa sau cánh tay trái. Tỷ lệ 01% (Một phần trăm).

* Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án: Không có.

Đối với hung khí (là 01 con dao, loại dao phai) mà bị cáo Bùi Trọng N gây thương tích cho bị hại Nguyễn Chí T, sau khi chém bị hại xong , khi về đến nhà Trần Hoàng L thì bị cáoN đã vứt khu vực gần mé hong nhà của L, sau đó quay lại tìm thì không thấy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành tìm kiếm nhưng không thu giữ được, do đó cho bị cáo Bùi Trọng N miêu tả và vẽ lại con dao mà bị cáoN xác định là hung khí gây thương tích cho bị hại T là 01 con dao (loại dao phai có hàn cán bằng ống sắt tròn), phần cán dài khoảng 90 cm bằng ống sắt tròn và phần

lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài khoảng 30 cm. Qua điều tra, xác minh lời khai của bị can, miêu tả hung khí gây án và lời khai người liên quan, bị hại xác định vật gây thương tích cho anh T là 01 con dao (loại dao phai có hàn cán bằng ống sắt tròn) là hung khí nguy hiểm;

Đối với Trần Hoàng L (Tên gọi khác: Mada) (sinh năm 1998; nơi cư trú: ấp 6 xã Tân Tây, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang) có đi cùng bị cáo Bùi Trọng N đến nhà anh T để gây thương tích. Tuy nhiên, qua điều tra, xác minh L không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì không rõ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác minh làm việc được, khi làm việc được có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Tấn Lộc (sinh năm 2004; nơi cư trú: ấp 5, xã Tân Tây, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang) có hành vi dùng dao chém bị can Bùi Trọng N nhưngN nhận thấy vết thương nhẹ, tự điều trị, băng bó không có đến cơ sở y tế và không có để lại thương tích gì nên không yêu cầu xử lý đối với Lộc. Đồng thời, qua điều tra, xác minh Lộc không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì không rõ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác minh làm việc được, khi làm việc được có căn cứ sẽ xử lý sau.

* Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị hại là anh Nguyễn Chí T yêu cầu bị cáo Bùi Trọng N bồi thường thiệt hại với số tiền là 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)*, bị cáoN đồng ý và đã thực hiện việc bồi thường xong số tiền trên.

Cáo trạng số 29/CT-VKS-GCĐ ngày 19/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang truy tố Bùi Trọng N phạm tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm a, i Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Trọng N phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Trọng N từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo Bùi Trọng N tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại Nguyễn Chí T 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)* nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về xử lý vật chứng: Do vật chứng không thu giữa được nên không xem xét xử lý

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bùi Trọng N thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến gì về tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang truy tố đối với bị cáo.

Bị hại Nguyễn Chí T thống nhất tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Bùi Trọng N; bị cáo đã bồi thường cho anh xong. Tại phiên tòa anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáoN.

Người có quyền lợi vàN vụ liên quan Bùi Văn N2 thống nhất tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Bùi Trọng N và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo Bùi Trọng N trình bày: Bị cáo đã hối hận vì hành vi phạm tội của mình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo về chăm sóc gia đình, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Công Đông, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi,N vụ liên quan, người làm chứng không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Trọng N thừa nhận: Cụ thể, vào khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 04/12/2022, tại ấp 5, xã Tân Tây, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Bùi Trọng N đã có hành vi dùng 01 con dao (loại dao phai có hàn cán bằng ống sắt tròn) là hung khí nguy hiểm chém anh Nguyễn Chí T gây thương tích 02 % *(Hai phần trăm*). Lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáoN phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi,N vụ liên quan, người làm chứng cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong

hồ sơ vụ án. Theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

i) Có tính chất côn đồ;

Đối chiếu hành vi của bị cáo với quy định của Bộ luật hình sự đã có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Bùi Trọng đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích". Do đó, Viện kiểm sát nhân dân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo về tội phạm và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác, mà còn gây tâm lý bất bình, hoang mang trong dư luận và làm ảnh xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác và xem thường pháp luật; được thể hiện ở chỗ: mục đích ban đầu của bị cáo là chuẩn bị hung khí đi đến nhà và gây thương tích cho con anh T là Nguyễn Tấn Lộc; đáng lẽ khi không có Lộc ở nhà thì bị cáo nên ra về nhưng đằng này với bản tính côn đồ, bị cáo đã sinh sự và cự cãi với anh T, từ đó dẫn đến việc gây thương tích cho anh T. Ngay cả khi bị cáo đã bị khởi tố về tội *"Cố ý gây thương tích"* thì ngày 16/3/2023, bị cáoN lại tiếp tục có hành vi gây thương tích cho người khác (Vụ việc này, bị cáo Bùi Trọng N bị Công an xã Tân Tây, huyện Gò Công Đông xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 6.500.000 đồng *(Sáu triệu năm trăm ngàn đồng)* về hành vi "*Cố ý gây thương tích"* cho người khác).

Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Trọng N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Bùi Trọng N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại với số tiền 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)*; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có ông ngoại – ông Võ Minh Hùng (sinh năm 1944; nơi cư trú: ấp Cầu Bà Trà, xã Tân Đông, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang) là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì; bị hại Nguyễn Chí T cũng có yêu cầu xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án và có 01 tiền sự như sau: Vào ngày 22/7/2022, bị cáo Bùi Trọng N bị Công an xã Tân Tây, huyện Gò Công Đông xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm ngàn đồng)* về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* (Bị cáo đã đóng phạt xong ngày 04/8/2022)

Ngoài ra, vào ngày 16/3/2023, bị cáo Bùi Trọng N bị Công an xã Tân Tây, huyện Gò Công Đông xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 6.500.000 đồng *(Sáu triệu năm trăm ngàn đồng)* về hành *vi "Cố ý gây thương tích".* Xét thấy, việc xử phạt hành chính đối với bị cáoN diễn ra sau ngày bị cáo thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại Nguyễn Chí T nên Hội đồng xét xử xem xét đây không phải là tiền sự của bị cáoN trong vụ án này.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, cáo cáo Bùi Trọng N tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại Nguyễn Chí T 2.000.000 *(Hai triệu đồng)* nhưng chưa thực hiện tại phiên tòa do hiện nay bị cáo chưa có điều kiện. Do đó, bị cáo có trách nhiệm bồi thường thêm cho bị hại Nguyễn Chí T 2.000.000 *(Hai triệu đồng.*

[8] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với Trần Hoàng L (Mada) (sinh năm 1998; nơi cư trú: ấp 6 xã Tân Tây, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang), tại ngày xảy ra vụ án, L có chở bị cáo Bùi Trọng N đến nhà anh T để gây thương tích; L có chứng kiến việcN gây thương tích cho anh T và sau khi gây thương tích cho anh T xong, L đã chởN rời khỏi hiện trường vụ án. Tuy nhiên, qua điều tra, xác minh L không có mặt tại địa phương,

không biết đi đâu và làm gì. Do đó, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra xem xét, xử lý làm rõ hành vi của đối tượng Trần Hoàng L sau khi làm việc được với đối tượng.

Đối với Nguyễn Tấn Lộc (sinh năm 2004; nơi cư trú: ấp 5, xã Tân Tây, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang) có hành vi dùng dao chém bị cáo Bùi Trọng N nhưng nhận thấy vết thương nhẹ, tự điều trị, băng bó không có đến cơ sở y tế và không có để lại thương tích gì nên bị cáoN không yêu cầu xử lý đối với Lộc. Đồng thời, qua điều tra, xác minh Lộc không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì không rõ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác minh làm việc được, khi làm việc được có căn cứ sẽ xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ nên cần chấp nhận

[9] Về án phí: Bị cáo Bùi Trọng N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Trọng N phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

- Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Bùi Trọng N 09 *(Chín)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 07/4/2023

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, Điều 585 và Điều 586 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Bùi Trọng N trách nhiệm bồi thường cho bị hại Nguyễn Chí T số tiền 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)*.

3. Về xử lý vật chứng: Do vật chứng không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Trọng N có nghĩa vụ: nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* và nộp án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng).*

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Đông;
- Công an huyện Gò Công Đông;
- THADS huyện Gò Công Đông;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Duy Mạnh